

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 5 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử và ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Trọng Đ – Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1983 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã M, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết) và con bà Phạm Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án:

- Tại bản án số 43/2011/HSST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2013 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/4/2012.

- Tại bản án số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã xử phạt Vũ Trọng Đ 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án có kháng nghị phúc thẩm. Tại bản án số 22/2015/HSPT ngày 11/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên án sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2017 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 02/6/2015.

- Tại bản án số 47/2018/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/2019 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/8/2018.

- Tại bản án số 01/2020/HSST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 24 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2021.

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 26/7/2004 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 200.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản”, Vũ Trọng Đ chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 09/02/2022;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122/QĐ-XPHC ngày 15/7/2013 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, Vũ Trọng Đ chưa chấp hành xong quyết định xử phạt;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 210/QĐ-XPHC ngày 21/7/2017 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Vũ Trọng Đ chưa chấp hành xong quyết định xử phạt.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/QĐ-XPHC ngày 21/12/2017 của Công an phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Vũ Trọng Đ 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, Vũ Trọng Đ chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 12/01/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2022. Hiện bị cáo đang chấp hành Quyết định tạm giam số 09/2022/HSST-QĐTG ngày 08/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Trọng Đ:* Bà Bùi Thị Thanh Tâm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- *Bị hại:*

+ Anh Lã Hữu H, sinh năm: 1983; nơi cư trú: xóm B, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ Chùa Lạc Hiền; địa chỉ: thôn Lạc Hiền, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Người đại diện hợp pháp của chùa Lạc Hiền: ông Đoàn Văn T – Trưởng ban khánh tiết thôn Lạc Hiền, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Văn T: ông Đỗ Văn Đ (pháp danh Thích Thanh Đô); địa chỉ: xóm 1, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Lê Thị T, sinh năm: 1967; nơi cư trú: thôn L, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: - Anh Đinh Văn N (vắng mặt)

- Anh Lã Hữu H1 (vắng mặt)
- Chị Vũ Thị C (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trọng Đ là người nghiện ma túy đồng thời là người có đang có tiền án, tiền sự và nhân thân xấu. Trong thời điểm từ ngày 29/01/2022 đến 03/02/2022, Vũ Trọng Đ đã lén lút, bí mật 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/01/2022, Vũ Trọng Đ đi bộ từ nhà ở xóm 3, xã M, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ra quốc lộ 12B rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến chợ xã Khánh Dương, huyện Yên Mô với mục đích mua hoa về chơi tết. Khi đi đến khu vực xóm Bắc, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thì Vũ Trọng Đ xuống xe mô tô đi bộ còn người đàn ông cho Đ đi nhờ xe cũng đi luôn. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Vũ Trọng Đ đi bộ trên đường ĐT 480C thì phát hiện tại vị trí trước cửa nhà anh Lã Hữu H1, sinh năm 1985 trú tại xóm B, xã K, huyện Yên Mô có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, màu xanh biển kiểm soát 35B2-070.38 của anh Lã Hữu H sinh năm 1983 ở cùng xóm (*là anh trai của anh H1*). Trên xe mô tô của anh H vẫn cắm chìa khóa điện tại ổ khóa, không có người trông coi nên Đ đã đi đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 35B2-070.38 của anh H, ngồi lên yên xe, dùng tay mở khóa điện, nổ máy xe mô tô rồi nhanh chóng tẩu thoát đi về nhà của mình cất giấu.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 03/02/2022, Vũ Trọng Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, màu xanh biển kiểm soát 35B2-070.38 (*chiếm đoạt của anh H ngày 29/01/2022*) đi từ nhà của mình đến xã Yên Hòa, huyện Yên Mô với mục đích đi chơi. Khi đi đến chùa Lạc Hiền thuộc địa phận thôn Lạc Hiền, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thì phát hiện thấy cổng chùa không khóa. Vũ Trọng Đ liền điều khiển xe mô tô của mình đi qua lại vài lần quan sát không thấy có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào chùa để chiếm đoạt tài sản. Đ điều khiển xe mô tô đi vào và dựng tại vị trí trong sân chùa. Do cửa chùa Lạc Hiền khóa, Vũ Trọng Đ quan sát thấy hai bên có 2 ô thoáng làm bằng bê tông trang trí có thể đột nhập vào được. Vũ Trọng Đ liền đi bộ đến vị trí ô thoáng theo chiều bên tay phải của mình (*Bên trái của chùa*) rồi trèo lên 01 chiếc bàn gỗ kê sẵn ở đó và dùng chân phải đạp nhiều lần làm ô thoáng bị vỡ bê tông kích thước (50x50)cm. Đ chui qua ô thoáng bị vỡ đột nhập bên trong và đi đến gian thờ chính (*gian thờ Tam Bảo ở giữa chùa*). Vũ Trọng Đ phát hiện thấy 01 hòm công đức làm bằng khung nhôm và kính trong suốt kích thước (80x40x75)cm bên trong có tiền nên lấy 01 chiếc dùi gỗ mõ bằng gỗ, màu vàng nâu dài 25cm ở bên cạnh hòm công đức đập vỡ phần mặt kính chính diện của hòm công đức kích thước

(80x60)cm. Sau khi đập vỡ kính hòm công đức thì Đ lấy được tổng số tiền 200.000 đồng ở bên trong bỏ vào trong túi quần đang mặc, để lại trong hòm công đức số tiền 87.000 đồng. Vũ Trọng Đ tiếp tục đi sang gian thờ bên phải (*gian thờ Đức Ông*) thấy 01 hòm công đức làm bằng khung nhôm và kính trong suốt kích thước (33x33x70)cm, do sợ bị phát hiện nên Đ đã bê hòm công đức ra ngoài qua lối ô thoáng bị vỡ rồi đem đến vị trí bãi cỏ cách tường bao hướng Nam của chùa khoảng 10cm. Tại đây Đ đã lấy 01 viên gạch bi kích thước khoảng (05x10x05) cm có sẵn tại đó để đập vỡ một mặt kính của hòm công đức kích thước (17x17)cm lấy số tiền 187.000 đồng ở bên trong bỏ vào túi quần đang mặc, sau đó Đ vắt viên gạch bi xuống ao ở cạnh đó và để lại hòm công đức tại bãi cỏ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản Vũ Trọng Đ nhanh chóng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-070.38 tẩu thoát.

Sau khi phát hiện chiếc xe mô tô của mình bị mất, đến ngày 04/02/2022 anh Lã Hữu H đã làm đơn trình báo đồng thời giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35B2-07038 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô.

Quá trình điều tra, thu thập các tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã tiến hành triệu tập Vũ Trọng Đ đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra Vũ Trọng Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, màu xanh biển kiểm soát 35B2-070.38 cùng 01 chìa khóa xe mô tô; số tiền 387.000 đồng (*gồm các tờ tiền mệnh giá từ 1.000 đồng đến 20.000 đồng*); 01 đôi dép xộp màu cam kích thước (27x12) cm; 01 mũ lưỡi trai màu đen, trên mũ có thêu chữ N và chữ Y bằng chỉ màu trắng lồng lên nhau; 01 áo khoác gió màu xanh đen kích thước (70x50)cm; 01 áo khoác màu đen có mũ kích thước (85x60)cm; 01 quần dài nỉ màu xám kích thước (90x50)cm đều là trang phục mà Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 hòm công đức đều làm bằng khung nhôm và kính trong suốt, gồm: 01 hòm kích thước (80x40x75)cm, 01 hòm kích thước (33x33x70)cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/ĐGTS ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô kết luận: “01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh, số khung C705522806, số máy: C70E2622817, BKS: 35B2-070.38, xe không có gương chiếu hậu, không có yếm, xe cũ đã qua sử dụng. Mua mới và sử dụng từ tháng 6 năm 2016. Có giá trị là: 6.000.000 đồng”.

Cơ quan điều tra đã chứng minh tổng giá trị tài sản mà Vũ Trọng Đ đã chiếm đoạt của anh Lã Hữu H và chùa Lạc Hiền là 6.387.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 07 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Trọng Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 10/02/2022.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép xỏ màu cam; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh đen; 01 áo khoác màu đen có mũ; 01 quần dài nỉ màu xám đã thu giữ của Vũ Trọng Đ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo Vũ Trọng Đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vũ Trọng Đ trình bày: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo Vũ Trọng Đ là đúng người, đúng tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo luôn tỏ thái độ ân hận, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bỏ để bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì. Vì vậy, Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo Vũ Trọng Đ thuộc hộ nghèo, có Đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo Vũ Trọng Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Vũ Trọng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Trong thời gian từ ngày 29/01/2022 đến 03/02/2022, Vũ Trọng Đ đã 02 lần có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 29/01/2022, tại trước cửa nhà anh Lã Hữu Hải trú tại xóm Bắc, xã Khánh Dương, huyện Yên Mô. Vũ Trọng Đ đã lợi dụng sơ hở của anh Lã Hữu Hải, lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, màu xanh biển kiểm soát 35B2-070.38 của anh Lã Hữu Hải có giá trị 6.000.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 03/02/2022, Vũ Trọng Đ đã lén lút đột nhập vào chùa Lạc Hiền có địa chỉ tại thôn Lạc Hiền, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình trộm cắp tổng số tiền 387.000 đồng ở bên trong 02 hòm công đức.

Tổng giá trị tài sản Vũ Trọng Đ 02 lần trộm cắp là 6.387.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trộm cắp 01 chiếc xe mô tô của anh Lã Hữu Hải trị giá 6.000.000 đồng và trộm cắp 387.000 đồng trong hòm công đức của chùa Lạc Hiền. Mặc dù số tiền mà bị cáo trộm cắp của chùa Lạc Hiền dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122/QĐ-XPHC ngày 15/7/2013 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có 04 tiền án, trong bản án số 01/2020/HSST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo là “tái phạm” nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Từ sự phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...
g) Tái phạm nguy hiểm.
...

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo 02 lần trộm cắp tài sản của người khác nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 04 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản; 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện ý thức coi thường pháp luật, khó cải tạo của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra tại khu dân cư làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Yên Mô nói riêng và tỉnh Ninh Bình nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, anh Lã Hữu H và đại diện chùa Lạc Hiền đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên về trách nhiệm dân sự Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, màu xanh biển kiểm soát 35B2-070.38 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 chìa khóa xe đã thu giữ. Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của anh Lã Hữu H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho anh H là phù hợp.

Đối với số tiền 387.000 đồng; 02 hòm công đức đều làm bằng khung nhôm và kính trong suốt, gồm: 01 hòm kích thước (80x40x75)cm, 01 hòm kích thước (33x33x70)cm là tài sản hợp pháp của chùa Lạc Hiền nên đã trả lại cho chùa Lạc Hiền là phù hợp.

Đối với 01 đôi dép xốp màu cam; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh đen; 01 áo khoác màu đen có mũ; 01 quần dài nỉ màu xám đã thu giữ của Vũ Trọng Đ không còn giá trị sử dụng, Vũ Trọng Đ không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo Vũ Trọng Đ thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có Đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Việc đề nghị của bị cáo là chính đáng do đó cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo Vũ Trọng Đ.

[10] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 10/02/2022.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép xốp màu cam; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh đen; 01 áo khoác màu đen có mũ; 01 quần dài nỉ màu xám đã thu giữ của Vũ Trọng Đ.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 08/4/2022.

4. Về án phí:

Miễn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Trọng Đ.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh